

UBND TỈNH TRÀ VINH  
Đoàn đánh giá ngoài công nhận  
đạt kiểm định chất lượng giáo dục và  
đạt chuẩn quốc gia trường theo  
QĐ số 49/QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 29 tháng 03 năm 2024

## BIÊN BẢN

Về việc kiểm tra công nhận trường THCS Hưng Mỹ, huyện Châu Thành  
đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia

**I. THỜI GIAN:** vào lúc 8 giờ 00 phút, ngày 29/03/2024.

**II. ĐỊA ĐIỂM:** tại trường THCS Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

### III. THÀNH PHẦN

#### 3. 1. Đoàn kiểm tra

a) Trưởng đoàn: Ông Nguyễn Thanh Tuấn - Phó Giám đốc Sở GDĐT.

b) Thư ký: Ông Phan Việt Kha - Trưởng phòng Giáo dục trung học, Sở GDĐT.

c) Các thành viên

- Ông Cao Quốc Dũng - Phó giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Ông Phạm Hoàng Duy - Trưởng phòng Tài chính - Đầu Tư, Sở Tài chính.

- Ông Nguyễn Văn Ba - Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.

- Ông Từ Chung Lộc - Trưởng phòng Tổng hợp - Kinh tế - Khoa giáo, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Bà Bùi Thị Rảnh - Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục.

- Ông Đinh Thái Vĩnh Trà - Trưởng phòng Giáo dục Dân tộc - Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, Sở GDĐT.

- Ông Hồ Thành Công - Phó Trưởng phòng Giáo dục Dân tộc - Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, Sở GDĐT.

- Bà Lê Kim Hương - Phó Chánh Văn phòng, Sở GDĐT.

- Ông Huỳnh Văn Trọng - Chuyên viên Sở GDĐT.

- Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh - Chuyên viên Sở GDĐT.

- Ông Huỳnh Quốc Dũng - Hiệu trưởng THCS B An Trường, huyện Càng Long.

#### 3. 2. Đơn vị được kiểm tra

Đại diện lãnh đạo địa phương

a) Ông Nguyễn Quốc Cường - Phó chủ tịch UBND xã Hưng Mỹ.

b) Bà Nguyễn Thị Tui - Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường THCS Hưng Mỹ.

*Đại diện nhà trường*

- c) Ông Nguyễn Thanh Nhân - Hiệu trưởng trường THCS Hưng Mỹ.
- d) Ông Bùi Quốc Vĩnh - Phó Hiệu trưởng trường THCS Hưng Mỹ.
- e) Bà Lâm Thị Tú Trang - Thư ký hội đồng trường THCS Hưng Mỹ.
- f) Cùng các thành viên Hội đồng tự đánh giá trường THCS Hưng Mỹ.

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh về việc thành lập đoàn đánh giá ngoài công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia.

Đoàn đánh giá ngoài công nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia, đã tiến hành kiểm tra các tiêu chuẩn theo quy định có những kết quả như sau:

**A. ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHUẨN****1. TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG****1.1. Điểm mạnh**

- Nhà trường có xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển phù hợp với tình hình kinh tế xã hội, đặc điểm tình hình tại địa phương, có sự tham gia góp ý của Hội đồng trường và được Phòng GDĐT phê duyệt.

- Nhà trường có xây dựng các giải pháp, giám sát việc thực hiện chiến lược phát triển của nhà trường thông qua các buổi họp Hội đồng trường, họp tổ chuyên môn.

- Nhà trường có hội đồng trường, hội đồng thi đua, các hội đồng tư vấn theo quy định, hoạt động hiệu quả có tổ chức rà soát đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết, kế hoạch năm học đề ra.

- Ban đại diện CMHS, Hội Khuyến học đóng góp tích cực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Trường có đủ hiệu trưởng và phó hiệu trưởng theo quy định của Điều lệ và hạng trường.

- Nhà trường có đủ các tổ chuyên môn và bộ phận văn phòng. Các tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng có kế hoạch hoạt động theo tháng, học kỳ, năm học theo quy định và tổ chức tốt rà soát, đánh giá việc thực hiện đồng kế hoạch hoạt động theo tháng, học kỳ, năm học.

- Các tổ chuyên môn thực hiện các chuyên đề về chuyên môn đáp ứng được nhu cầu của nhà trường qua đó góp phần từng bước nâng cao chất lượng giáo dục của tổ nói riêng và của nhà trường nói chung.

- Nhà trường có đầy đủ các lớp của cấp học theo quy định, các lớp được tổ chức đảm bảo thực hiện đúng theo Điều lệ trường trung học; số lượng lớp học và sĩ số từng lớp đúng theo quy định.

- Sĩ số học sinh bình quân không quá 34 HS/lớp, thuận lợi cho việc quản lí, tổ chức các hoạt động giáo dục trong và ngoài lớp.

- Nhà trường có đầy đủ sổ sách theo quy định, công tác quản lý tài chính, tài sản, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Cán bộ, giáo viên được tạo điều kiện tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Nhà trường xây dựng và thực hiện đầy đủ kế hoạch giáo dục phù hợp với Điều lệ trường trung học, điều kiện kinh tế địa phương và điều kiện của trường.

- Nhà trường tổ chức thực hiện tốt việc đóng góp, thảo luận để xây dựng kế hoạch, nội quy và các quy định trong các hoạt động giáo dục.

- Nhà trường xây dựng và thực hiện đầy đủ các phương án đảm bảo tình hình an ninh, trật tự, an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

### **1.2. Điểm yếu**

- Nhà trường tổ chức rà soát điều chỉnh các chỉ tiêu nhằm đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương còn chậm.

- Việc rà soát kế hoạch hoạt động của hội đồng trường còn chậm, chưa có nhiều giải pháp nhằm nâng cáo chất lượng giáo dục.

- Hoạt động các đoàn thể trong nhà trường chưa phong phú nên chưa thu hút được sự tham gia của các đoàn viên.

- Số học sinh phân bố chưa đồng đều ở mỗi lớp.

- Ban cán sự một số lớp chưa thực hiện tốt việc tự quản các hoạt động của lớp theo hướng dẫn của giáo viên dạy lớp, GVCN và Đội TNTP HCM.

- Nội dung và hình thức tuyên truyền đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học chưa phong phú.

## **2. TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH**

### **2.1. Điểm mạnh**

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đạt trình độ chuẩn của cấp học, có số năm dạy học trước khi bổ nhiệm làm cán bộ quản lý đúng quy định; đảm bảo các tiêu chuẩn quy định của Điều lệ trường trung học, trường phổ thông có nhiều cấp học và các quy định khác.

- Trong 5 năm học liên tiếp kể từ năm học 2022-2023 trở về trước, Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng được tập thể giáo viên, Phòng GDĐT đánh giá xếp loại từ Khá trở lên có 02 năm học được đánh giá loại xuất sắc.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý giáo dục trường phổ thông và có bằng trung cấp lý luận hành chính.

- Nhà trường có đủ số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo dạy đủ các môn học theo quy định; giáo viên tham gia các Hội đồng như: tư vấn cho học sinh về hướng nghiệp, phân luồng sau trung học cơ sở,...

- Nhà trường có đủ số lượng nhân viên làm nhiệm vụ chuyên trách và kiêm nhiệm.

- Nhà trường tuyển sinh hàng năm đảm bảo quy định về độ tuổi. Đa số học sinh thực hiện tốt nội quy của nhà trường và giao tiếp có văn hóa. Xây dựng và duy trì được hoạt động của Đoàn, Đội, ngăn ngừa và xử lý kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức.

## **2.2. Điểm yếu**

- Trường vẫn còn thiếu nhân viên chuyên trách thiết bị - thí nghiệm, các nhân viên chỉ được bồi dưỡng thường xuyên; chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ theo đúng quy định.

- Còn một số ít học sinh chưa dành nhiều thời gian cho việc học tập và tham gia hoạt động phong trào.

## **3. TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

### **3.1. Điểm mạnh**

- Khuôn viên trường có cây xanh bóng mát, cây kiểng trong sân trường, luôn xanh, sạch, đẹp bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động giáo dục của trường.

- Nhà trường có công trường, biển tên trường và tường rào kiên cố bao quanh. Có sân chơi, được bố trí bãi tập và các thiết bị thể dục thể thao cho học sinh luyện tập, vui chơi và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tổng diện tích của trường có 4.115m<sup>2</sup> đạt bình quân 12,5m<sup>2</sup>/học sinh, trong đó bãi tập của trường rộng với diện tích diện tích khoảng 1.400m<sup>2</sup> đạt 34% tổng diện tích sử dụng của trường thuận lợi cho hoạt động giáo dục.

- Nhà trường có 10 phòng học/11 lớp, đủ để dạy và học hai ca trong một ngày. Các phòng học đủ thiết bị giảng dạy, bàn ghế học sinh đúng quy cách, được bố trí đủ độ sáng, trang bị thêm quạt máy cho lớp học để tạo điều kiện thuận lợi hoạt động dạy học của trường.

- Nhà trường có 07 phòng học bộ môn, thực hành được xây dựng đạt tiêu chuẩn, có thiết bị dạy học phục vụ giáo viên, học sinh học tập và thực hành tại trường.

- Nhà trường có đầy đủ phòng thuộc khối phòng hành chính-quản trị, bố trí đủ các trang thiết bị văn phòng như tủ kệ, các biểu bảng, máy vi tính kết nối internet, máy in, ... thường xuyên được sửa chữa, thay thế kịp thời phục vụ công tác quản lý dạy và học của nhà trường.

- Phòng y tế có trang thiết bị y tế tối thiểu, 01 tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu theo quy định.

- Nhà trường có khu vệ sinh của học sinh và riêng cho giáo viên, bố trí nam, nữ riêng biệt phù hợp với cảnh quan không gây ô nhiễm môi trường.

- Khuôn viên trường có hệ thống công thoát nước thải đảm bảo vệ sinh môi trường; nước sinh hoạt cho giáo viên và học sinh được sử dụng nước sạch từ nguồn nước máy lọc nước RO đạt tiêu chuẩn.

- Hàng ngày nhà trường có thực hiện vệ sinh, thu gom rác thải tập kết đúng nơi quy định và xử lý. Khu tập trung rác thải được bố trí cách biệt với các khu vực học tập và làm việc đảm bảo về sức khỏe cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường.

- Hàng năm, nhà trường có tổ chức kiểm kê và sửa chữa thiết bị văn phòng, thiết bị dạy học; hàng năm, nhà trường có bổ sung các thiết bị dạy học tự làm.

- Đa số thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Thư viện của nhà trường được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đảm bảo phục vụ hoạt động nghiên cứu, dạy học, các hoạt động khác của nhà trường.

- Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Thư viện được kiểm kê, thanh lý các loại sách, báo, ấn phẩm quá cũ và bổ sung các sách, báo, tạp chí theo đúng quy định.

- Thư viện của nhà trường đạt danh hiệu Thư viện trường học đạt chuẩn.

### **3.2. Điểm yếu**

- Khu tập luyện thể thao chưa có mái che; cây xanh chưa phủ mát sân trường.

- Trang thiết bị cho các phòng học bộ môn chưa đủ, chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học theo chương trình GDPT 2018.

- Phòng thí nghiệm/phòng thực hành bộ môn chưa trang bị đầy đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Một số thiết bị dạy, thiết bị dạy học tự làm khai thác và sử dụng chưa mang lại hiệu quả cao.

- Sách tham khảo, báo, tạp chí của thư viện chưa đa dạng.

## **4. TIÊU CHUẨN 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI**

### **4.1. Điểm mạnh**

- Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp được thành lập theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

- Ban đại diện CMHS trường có xây dựng Kế hoạch, Quy chế hoạt động và thực hiện đúng quy định.

- Ban đại diện CMHS phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Hiệu trưởng làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Phòng GDĐT trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Hiệu trưởng tham mưu với UBND xã, huyện trong việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhằm đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

#### **4.2. Điểm yếu**

- Công tác phối hợp của Ban đại diện CMHS về tuyên truyền, phổ biến pháp luật, công tác vận động học sinh bỏ học đôi lúc chưa kịp thời.

- Nhà trường chưa tổ chức được nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với các đơn vị trường học trong cụm để phát huy tích cực vai trò là trung tâm văn hóa của địa phương.

### **5. TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC**

#### **5.1. Điểm mạnh**

- Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục.

- Đa số giáo viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; Giáo viên bồi dưỡng cho học sinh phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

- Giáo viên thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh.

- Tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, văn nghệ, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

- Nhà trường và các tổ chuyên môn có xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

- Nhà trường và các tổ chuyên môn đã thực hiện rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

- Học sinh năng khiếu về các môn học, nghệ thuật, thể thao đạt giải trong các kì thi, hội thi cấp huyện và cấp tỉnh được các cấp có thẩm quyền ghi nhận.

- Nhà trường đã thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương theo kế hoạch; Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

- Giáo viên thực hiện các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả và có rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

- Hiệu trưởng có kế hoạch chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, đoàn thể tham gia công tác hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các bộ phận có xây dựng kế hoạch chuyên đề để tổ chức các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.

- Nhà trường có kế hoạch định hướng giáo dục HS hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của HS, điều kiện nhà trường và địa phương. HS có chuyên biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục. Đạo đức, lối sống của HS từng bước được hình thành, phát triển.

- Học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện. Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của HS từng bước hình thành và phát triển; học sinh đã tự biết nghiên cứu khoa học, công nghệ theo hướng dẫn của giáo viên.

- Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh hàng năm đều tăng và vượt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra; Học sinh đạt kết quả học lực từ trung bình trở lên và học sinh tốt nghiệp THCS của nhà trường luôn có chuyên biến tích cực.

- Hàng năm số học sinh xếp loại giỏi của trường đều chiếm tỉ lệ cao và vượt chỉ tiêu so với quy định; Tỉ lệ học sinh bỏ học và lưu ban của nhà trường đều đạt dưới 2%”.

## 5.2. Điểm yếu

- Việc rèn luyện khả năng tự học, làm việc theo nhóm và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh hiệu quả chưa cao.

- Hiệu trưởng và các tổ chuyên môn chưa thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

- Năm học 2022-2023, nhà trường chưa bổ sung kịp thời tài liệu nội dung giáo dục địa phương để phục vụ nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chưa đi sâu lĩnh vực trải nghiệm chủ yếu làm công tác hướng nghiệp là chính.

- Công tác rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch trải nghiệm, hướng nghiệp chưa đầy đủ theo từng hoạt động.

- Công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh còn một số giáo viên chưa quan tâm đúng mức. Một số học sinh chưa tham gia tích cực các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống.

- Tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng hàng năm vẫn còn.

- Một số học sinh và cha mẹ học sinh chưa quan tâm đến công tác học tập và rèn luyện.

- Học sinh xếp loại học lực yếu, kém hàng năm không ổn định, công tác phân luồng chưa đáp ứng với mục tiêu chung của ngành.

## B. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

### I. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

| Tiêu chuẩn,<br>tiêu chí | Kết quả tự đánh giá |          |          |          | Kết quả đánh giá ngoài |          |          |          |
|-------------------------|---------------------|----------|----------|----------|------------------------|----------|----------|----------|
|                         | Không<br>đạt        | Đạt      |          |          | Không<br>đạt           | Đạt      |          |          |
|                         |                     | Mức<br>1 | Mức<br>2 | Mức<br>3 |                        | Mức<br>1 | Mức<br>2 | Mức<br>3 |
| <b>Tiêu chuẩn 1</b>     |                     |          |          |          |                        |          |          |          |
| Tiêu chí 1.1            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 1.2            |                     | X        | X        | ✓        |                        | X        | X        | ✓        |
| Tiêu chí 1.3            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 1.4            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 1.5            |                     | X        | X        |          |                        | X        | X        |          |
| Tiêu chí 1.6            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 1.7            |                     | X        | X        | ✓        |                        | X        | X        | ✓        |
| Tiêu chí 1.8            |                     | X        | X        | ✓        |                        | X        | X        | ✓        |
| Tiêu chí 1.9            |                     | X        | X        | ✓        |                        | X        | X        | ✓        |
| Tiêu chí 1.10           |                     | X        | X        | ✓        |                        | X        | X        | ✓        |
| <b>Tiêu chuẩn 2</b>     |                     |          |          |          |                        |          |          |          |
| Tiêu chí 2.1            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        |          |
| Tiêu chí 2.2            |                     | X        | X        |          |                        | X        | X        |          |
| Tiêu chí 2.3            |                     | X        | X        |          |                        | X        | X        |          |
| Tiêu chí 2.4            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| <b>Tiêu chuẩn 3</b>     |                     |          |          |          |                        |          |          |          |
| Tiêu chí 3.1            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 3.2            |                     | X        | X        |          |                        | X        | X        |          |
| Tiêu chí 3.3            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 3.4            |                     | X        | X        | ✓        |                        | X        | X        | ✓        |
| Tiêu chí 3.5            |                     | X        | X        |          |                        | X        | X        |          |
| Tiêu chí 3.6            |                     | X        | X        |          |                        | X        | X        | X        |
| <b>Tiêu chuẩn 4</b>     |                     |          |          |          |                        |          |          |          |
| Tiêu chí 4.1            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 4.2            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| <b>Tiêu chuẩn 5</b>     |                     |          |          |          |                        |          |          |          |
| Tiêu chí 5.1            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        |          |
| Tiêu chí 5.2            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 5.3            |                     | X        | X        | ✓        |                        | X        | X        | ✓        |
| Tiêu chí 5.4            |                     | X        | X        | ✓        |                        | X        | X        | ✓        |
| Tiêu chí 5.5            |                     | X        | X        | X        |                        | X        | X        | X        |
| Tiêu chí 5.6            |                     | X        | X        |          |                        | X        | X        |          |



**Kết quả:**

Đạt Mức 1: 28/28 tiêu chí (100%).

Đạt mức 2: 28/28 tiêu chí (100%).

Đạt mức 3: 20/28 tiêu chí (71,43%).

**Đánh giá tiêu chí Mức 4:** 00/06 tiêu chí (00%).

**2. Kết luận**

Căn cứ Điều 34, Điều 37 Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường trung học ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

**Trường THCS Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh: Đạt cấp độ 2 kiểm định chất lượng giáo dục và trường trung học đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1.**

**II. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI TRƯỜNG**

- Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ trưởng chuyên môn thực hiện rà soát, đánh giá kịp thời các hoạt động giáo dục và có sơ kết định kỳ.
- Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn phối hợp với Tổng phụ trách Đội sưu tầm nhiều nội dung và đổi mới hình thức tuyên truyền nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.
- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy để nâng cao chất lượng, đủ điều kiện để đáp ứng cho tình hình đổi mới hiện nay.
- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém; chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, thi tuyển sinh vào lớp 10. Đặc biệt tuyển sinh vào trường chuyên, trường PTDTNT tỉnh.
- Hiệu trưởng chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm quan tâm với các học sinh hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách,... để đảm bảo quyền lợi và chế độ chính sách cho các em.
- Hiệu trưởng tham mưu với Phòng GDĐT bố trí kinh phí trang bị thêm các thiết bị phòng bộ môn, phục vụ cho Chương trình GDPT 2018.
- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bổ sung các loại sách tham khảo, sách nghiệp vụ, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, sách giáo khoa cho thư viện để đảm bảo phục vụ tốt hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường.
- Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.
- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch triển khai Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chú trọng trải nghiệm ngoài lớp và ngoài nhà trường.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp trường và phân công giáo viên hướng dẫn theo lĩnh vực, để có lựa chọn học sinh tham gia dự thi cấp huyện, tỉnh.

- Hiệu trưởng chủ động phối hợp với các đơn vị đào tạo nghề tư vấn cho học sinh học nghề sau tốt nghiệp THCS góp phần nâng cao tỉ lệ phân luồng theo kế hoạch.

Biên bản được lập thành 03 (ba) bản có giá trị như nhau (đoàn 02 bản, trường 01 bản), được thông qua toàn thể cùng nghe và kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày./.

**Đại diện nhà trường  
Hiệu trưởng**



**Nguyễn Thanh Nhân**

**Đại diện Đoàn ĐGN  
Trưởng đoàn**



**Nguyễn Thanh Tuấn  
(Phó Giám đốc Sở GDĐT)**

**Thư ký đoàn đánh giá ngoài**

**Phan Việt Kha**